TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HS-ST
Ngày 16-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Minh và bà Lê Thị Chanh

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Lệ Giang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Thào Thị D (tên gọi khác: Thào Thị R**),** sinh năm 1979, tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi cư trú:, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp:Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A T (đã chết) con bà: Sồng Thị M sinh năm: 1937; bị cáo có chồng là Vàng A K, bị cáo có 03 con; Bị cáo bị tạm giam, giữ 02 tháng từ ngày 13/6/2018 đến ngày 13/8/2018 thì được tại ngoại đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Thào Thị D là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 11/6/2018 D mang theo số tiền 100.000 đồng đi bộ từ nhà đến tiểu khu Pa Khen 2, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến tiểu khu Pa Khen 2, thị trấn Nông Trường Mộc Châu thì D gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết D đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 02 gói Heroine và 02 viên ma túy tổng hợp đều được gói bên ngoài bằng mảnh giấy nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Từ ngày 11/6/2018 đến ngày 12/6/2018 D đã sử dụng hai lần hết một ít Heroine và ½ viên ma túy tổng hợp còn 02 gói Heroine; 01 viên và ½ viên ma túy tổng hợp, D gói lại như cũ và cất vào túi quần bên phải đang mặc,

mục đích để sử dụng dần. Đến 21 giờ ngày 12/6/2018 D đang đi bộ tại đường dân sinh Bản T, xã T, huyện M thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói bằng nilon màu xanh bên trong đựng 01 viên và ½ viên ma túy tổng hợp và 02 gói Heroine trong túi quần bên phải của D.

Ngày 13/6/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Thào Thị D như sau

Số bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,19 gam. Lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định , mẫu kí hiệu "D1".

01 viên và ½ viên nghi là Methamphetamine có khối lượng 0,16 gam, lấy toàn bộ 0,16 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu kí hiệu " D2".

Tại kết luận giám định số 792 ngày 18/6/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu D2 là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,19 gam; loại Heroine và 0,16 gam loại Methamphetamine.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng khối lượng Heroine và Menthamphetamine thu giữ của Thào Thị D là: 0,19 gam +0,16 gam = 0,35 gam (Dưới 05 gam).

Bản cáo trạng số: 155/CT-VKSMC ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Thào Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Thào Thị D (Tên gọi khác R) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Thào Thị D (R) từ 18 tháng đến 21 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Thào Thị D, bên trong đựng 0,09 gam Heroinee cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Thào Thị D.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Thào Thị D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của những người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/6/2018 Thào Thị D đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,19 gam Heroine và 0,16 gam Menthamphetamine, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ – CP quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Hai chất ma túy của bị cáo Thào Thị D được tính: 0,19 gam + 0,16 gam = 0,35 gam, dưới 05 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức phạt hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,09 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng, đều cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào Thị D (tên gọi khác Thào Thị R) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Thị D (tên gọi khác: Thào Thị R) 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ

13/6/2018 đến ngày 13/8/2018 = 60 ngày = 02 tháng, bị cáo còn phải thi hành tiếp 19 (Mười chín) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Thào Thị D, bên trong đựng 0,09 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thào Thị D (R) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Triệu Văn Quang